

Bản án số: 01/2023/HSPT

Ngày 05/01/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Bà Dương Thị Vân.

Các thẩm phán: Ông Vũ Văn Thuấn và ông Trần Tỷ

- *Thư ký phiên toà:* Ông Nguyễn Quang Vinh – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Kon Tum.

- *Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum tham gia phiên toà:* Bà Lê Thị Trúc Mai– Kiểm sát viên

Trong ngày 05/01/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 80/2022/HSPT ngày 01 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo Trịnh Đình S, do có kháng cáo của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Thùy Tr đối với bản án số: 104/2022/HS-ST ngày 25/10/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

- Bị cáo bị kháng cáo: **Trịnh Đình S**, (tên gọi khác: Lý Ngọc Nữ) sinh năm 1991, tại tỉnh Kon Tum; Nơi cư trú: Số 214 LHPH, phường QTh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Văn L (đã chết) và bà Nguyễn Thị Thùy Tr; Gia đình bị cáo có 04 anh em bị cáo là con thứ 03 trong gia đình. Bị cáo có vợ là Đào Thị H (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2015. Tiền án: Không; tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/6/2022 đến nay, có mặt.

Nhân thân: Ngày 13/01/2014, bị Tòa án nhân dân thị xã Kon Tum xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”; Ngày 26/12/2016, bị Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, xử phạt 12 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng*” và 18 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” (Đã xóa án tích).

- Người người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan kháng cáo: Bà Nguyễn Thị Thùy Tr, sinh năm 1968. Địa chỉ: 214 LHPH, phường QTh, thành phố Kon Tum, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13h30' ngày 10/6/2022, Trịnh Đình S lên cơn nghiện ma túy nên gọi điện thoại cho Bi để hỏi mua 200.000 đồng ma túy đá, Bi đồng ý và hẹn đến khu vực hẻm TrPh giáp với đường TrCh, thành phố Kon Tum để lấy ma túy. Sau đó, Sang điều khiển xe mô tô BKS: 82B1-947.61 đến điểm hẹn, gặp một người phụ nữ không rõ lai lịch, Sang giao tiền, người phụ nữ lấy 01 gói ma túy gói kín giấy bạc, ném xuống lòng đường. Sang nhặt gói ma túy cất vào túi áo và điều khiển xe về, đến khu vực ngã tư TrPh và TrCh, bị Cơ quan CSĐT Công an thành phố Kon Tum kiểm tra, bắt quả tang.

Cơ quan cảnh sát điều tra thu giữ các vật chứng gồm: 01 gói chất tinh thể rắn màu trắng, qua giám định xác định là ma túy, có khối lượng là **0,243 gam** (*Không phải hai bốn ba gam*), là loại **Methamphetamine**; 01 điện thoại di động dạng phím bấm màu đen, đã qua sử dụng; 01 xe mô tô BKS 82B1-94761 nhãn hiệu Honda SH, màu trắng, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng;

Với nội dung trên, bản án số 104/2022/HSST ngày 25/10/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum. Tuyên bố bị cáo Trịnh Đình S phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Trịnh Đình S 12 (*Mười hai*) tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định; Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động dạng phím bấm, nhãn hiệu Nokia; 01 xe mô tô biển kiểm soát 82B1-947.61 nhãn hiệu Honda SH, màu trắng đã qua sử dụng.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên án phí, quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 04/11/2022 người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan kháng cáo bản án về phần xử lý vật chứng, đề nghị cấp phúc thẩm tuyên trả lại 01 xe mô tô biển kiểm soát 82B1-947.61 nhãn hiệu Honda SH, màu trắng đã qua sử dụng cho bà Nguyễn Thị Thùy Tr.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum đề nghị HĐXX căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự,

chấp nhận kháng cáo, sửa án sơ thẩm, đề nghị HĐXX trả lại xe mô tô biển kiểm soát 82B1-947.61 nhãn hiệu Honda SH cho bà Nguyễn Thị Thùy Tr.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa phúc thẩm người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Thùy Tr giữ nguyên kháng cáo. Xét thấy đơn kháng cáo của bà Tr trong thời hạn luật định nên được hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét.

[2]. Xét hành vi phạm tội, hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm tuyên đối với bị cáo có đủ cơ sở xác định.

Khoảng 13h30' ngày 10/6/2022, bị cáo Trịnh Đình S đang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 82B1-947.61 nhãn hiệu Honda SH đã có hành vi cất giấu bất hợp pháp **0,243 gam Methamphetamine** trong túi áo khoác, mục đích để về nhà sử dụng thì bị cơ quan CSĐT Công an thành phố Kon Tum kiểm tra, bắt quả tang. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 12 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo không kháng cáo, không bị kháng nghị.

[3]. Xét kháng cáo về quyết định xử lý vật chứng của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Thùy Tr, Hội đồng xét xử xét thấy:

Căn cứ các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án xác định bị cáo là người đứng tên chủ sở hữu xe mô tô biển kiểm soát 82B1-947.61 nhãn hiệu Honda SH, màu trắng. Ngày 10/6/2022 bị cáo sử dụng xe để đi mua ma túy về sử dụng thì bị bắt quả tang về hành vi “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và thu giữ xe mô tô.

Quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại cấp sơ thẩm bị cáo và bà Nguyễn Thị Thùy Tr đều khai nhận chiếc xe này thực chất là của mẹ bị cáo là bà Tr. Vì không biết đi xe nên khi mua bà Tr cho bị cáo đứng tên chủ sở hữu để thuận tiện cho việc chở bà đi lại và không bị phạt lỗi đi xe không chính chủ. Việc bị cáo sử dụng xe để đi mua ma túy về sử dụng bà Tr không biết. Tòa án cấp sơ thẩm nhận định, bà Tr khai là người trả tiền mua xe và nhờ bị cáo đứng tên đăng ký sở hữu xe nhưng không cung cấp được chứng cứ chứng minh nên không chấp nhận và tuyên tịch thu xung công quỹ.

Tuy nhiên, tại cấp phúc thẩm thấy rằng kèm theo đơn kháng cáo bà Tr cung cấp 01 đơn xác nhận đề ngày 04/11/2022 của Công ty xe HONDA Đại Tiến, xác định bà Tr là người trực tiếp trả tiền mua xe mô tô biển kiểm soát 82B1-947.61 nhãn hiệu Honda SH, màu trắng nêu trên. Xét thấy, đây là chứng cứ mới xác định nguồn gốc số tiền của xe mô tô là của bà Tr và nhờ bị cáo đứng tên, phù hợp với lời khai của bị cáo và bà Tr trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ

thảm. Mặt khác, bị cáo khai nghiện ma túy và không có nghề nghiệp ổn định nên không có số tiền lớn để mua xe lời khai này của bị cáo phù hợp với các chứng cứ khác có tại hồ sơ. Vì vậy, có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bà Tr và sửa án sơ thẩm do có tình tiết mới tại cấp phúc thẩm.

[4]. Về án phí hình sự phúc thẩm: Người kháng cáo bà Tr không phải chịu.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị HĐXX không xem xét.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Thùy Tr về phần xử lý vật chứng.

Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 104/2022/HS-ST ngày 25/10/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

Trả lại xe mô tô BKS 82B1-94761 nhãn hiệu Honda SH, màu trắng cho bà Nguyễn Thị Thùy Tr.

(Vật chứng nêu trên có đặc điểm như Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 11/10/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Kon Tum và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Kon Tum).

2. Căn cứ khoản 2 Điều 21, khoản 2 Điều 23, Điều 29 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

Người kháng cáo bà Nguyễn Thị Thùy Tr không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không có kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Kon Tum;
- Bị cáo;
- TAND thành phố Kon Tum.
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa